

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định về việc thường vượt thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách ở địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách năm 2022 - 2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh tại Công văn số 186/HĐND-KTNS ngày 26/8/2021, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết Quy định về việc thường vượt thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách ở địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách năm 2022-2025, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Tình hình thực hiện giai đoạn trước: Ngày 13/7/2018, HĐND tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 9 ban hành Nghị quyết số 05/2018/NQ-HĐND quy định về việc thường vượt thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách ở địa phương năm 2017 và thời kỳ ổn định ngân sách năm 2017 - 2020. Tuy nhiên, trong giai đoạn này ngân sách tỉnh chỉ tăng thu thực hiện so với dự toán năm 2018 nhưng chủ yếu là từ tăng thu nguồn thu tiền sử dụng đất và năm 2019, 2020 hụt thu cân đối nên Nghị quyết này chưa được áp dụng và hết hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021.

2. Sự cần thiết: Theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 59 Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015: *UBND cấp tỉnh trình HĐND cùng cấp quy định về việc thường vượt thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách ở địa phương*. Vì vậy, để có cơ sở thực hiện thường vượt thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách ở địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách năm 2022 - 2025, nên việc xây dựng và trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết nêu trên là hết sức cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM:

1. Mục đích: Nhằm cụ thể hóa quy định của Luật ngân sách nhà nước trong việc thường vượt thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách ở địa phương.

2. Quan điểm chỉ đạo: Việc xây dựng Nghị quyết phải đảm bảo yêu cầu về tính hợp hiến, hợp pháp, tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự thủ tục

xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương; đảm bảo công khai, dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của các tổ chức, cá nhân trong quá trình xây dựng và ban hành Quy định.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Trên cơ sở ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh tại Công văn số 186/HĐND-KTNS ngày 26/8/2021, Chủ tịch UBND tỉnh đã giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị và địa phương hoàn chỉnh đầy đủ hồ sơ, thủ tục theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

IV. BỘ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bộ cục

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh được xây dựng dưới hình thức quy định trực tiếp, trong đó gồm 04 Điều.

2. Nội dung cơ bản

a) Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này Quy định thường vượt thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách ở địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách năm 2022-2025.

b) Đối tượng áp dụng

Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan đến việc sử dụng kinh phí thường vượt thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách.

c) Nội dung quy định thường vượt thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách ở địa phương

- Về nguyên tắc xét thường:

- + Tổng số thu nội địa ngân sách địa phương của cấp xét thường phải tăng so với dự toán được Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định.

- + Chỉ xét thường cho địa phương có số thu điều tiết về ngân sách cấp tỉnh tăng so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao; cho các xã, phường, thị trấn có số thu điều tiết về ngân sách cấp huyện tăng so với dự toán Hội đồng nhân dân huyện, thị xã, thành phố giao.

- + Căn cứ xét thường cho ngân sách có số tăng thu là tổng các khoản thu phân chia của địa phương (trừ khoản thu tiền sử dụng đất), không tính riêng từng khoản thu.

- + Số được thường của địa phương không vượt quá số tăng thu so với thực hiện năm trước. Nếu số được thường lớn hơn số tăng thu so với thực hiện năm

trước, chi thường bằng mức tăng thu so với thực hiện năm trước. Nếu số thu so với thực hiện năm trước không tăng, địa phương không được xét thưởng.

- Tỷ lệ thưởng:

+ Trường hợp ngân sách cấp tỉnh tăng thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa ngân sách cấp tỉnh với ngân sách cấp huyện, ngân sách tỉnh thưởng vượt thu cho ngân sách cấp huyện nhưng không quá 30% số tăng thu phần ngân sách tỉnh được hưởng từ những khoản thu phân chia ngân sách tỉnh với ngân sách cấp huyện.

+ Trường hợp ngân sách cấp huyện tăng thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa ngân sách cấp huyện với ngân sách cấp xã, ngân sách huyện thưởng vượt thu cho ngân sách cấp xã nhưng không quá 30% số tăng thu phần ngân sách huyện được hưởng từ những khoản thu phân chia ngân sách cấp huyện với ngân sách cấp xã.

- Sử dụng nguồn thưởng vượt thu:

Ưu tiên thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản; nợ tạm ứng và ứng trước; đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng, nhất là các công trình chuyển tiếp còn thiếu vốn; thực hiện các nhiệm vụ quan trọng nhằm phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

- Trách nhiệm thực hiện của các cơ quan:

+ Sở Tài chính xác định số liệu, tổng hợp và trình UBND tỉnh để báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức thưởng vượt thu cụ thể cho ngân sách cấp huyện.

+ Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố xác định số liệu, tổng hợp trình UBND huyện, thị xã, thành phố để báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức thưởng vượt thu cụ thể cho ngân sách cấp xã, phường, thị trấn.

+ UBND các cấp địa phương lập phương án sử dụng nguồn thưởng vượt thu, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định.

Kính trình HĐND tỉnh khóa XIII kỳ họp thứ 7 xem xét, quyết nghị (kèm theo *dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định thưởng vượt thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách ở địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách năm 2022 - 2025*)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (*b/cáo*);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp;
- VPUB: PCVP, Các phòng N/Cứu, CBTH;
- Lưu: VT, P.KTTHT53.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Đặng Văn Minh

Số: /2022/NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định về việc thường vượt thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách ở địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách năm 2022-2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 7**

Kết luận
UBND tỉnh
14/1/2022
Võ Văn Linh

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định thường vượt thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách ở địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách năm 2022-2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này Quy định thường vượt thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách ở địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách năm 2022-2025.

2. Đối tượng áp dụng

Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan đến việc sử dụng kinh phí thường vượt thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách.

Điều 2. Nội dung quy định thường vượt thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách ở địa phương

1. Về nguyên tắc xét thường

a) Tổng số thu nội địa ngân sách địa phương của ngân sách cấp trên (cấp xét thường) phải tăng so với dự toán được Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định;

b) Chỉ xét thường cho huyện, thị xã, thành phố có số thu điều tiết về ngân sách cấp tỉnh tăng so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao; cho các xã, phường, thị trấn có số thu điều tiết về ngân sách cấp huyện tăng so với dự toán Hội đồng nhân dân huyện, thị xã, thành phố giao;

c) Căn cứ xét thường cho ngân sách của địa phương có số tăng thu là tổng các khoản thu phân chia của địa phương (trừ khoản thu tiền sử dụng đất), không tính riêng từng khoản thu;

d) Số được thường của địa phương không vượt quá số tăng thu so với thực hiện năm trước. Nếu số được thường lớn hơn số tăng thu so với thực hiện năm trước thì chỉ thường bằng mức tăng thu so với thực hiện năm trước. Nếu số thu so với thực hiện năm trước không tăng, địa phương không được xét thường;

d) Địa phương có số tăng thu càng lớn thì mức thường vượt thu cho ngân sách của địa phương đó càng cao nhưng không quá 30% như quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều này.

2. Tỷ lệ thường

a) Trường hợp ngân sách cấp tỉnh tăng thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa ngân sách cấp tỉnh với ngân sách cấp huyện, ngân sách tỉnh thường vượt thu cho ngân sách cấp huyện nhưng không quá 30% số tăng thu phần ngân sách tỉnh được hưởng từ những khoản thu phân chia ngân sách tỉnh với ngân sách cấp huyện;

b) Trường hợp ngân sách cấp huyện tăng thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa ngân sách cấp huyện với ngân sách cấp xã, ngân sách huyện thường vượt thu cho ngân sách cấp xã nhưng không quá 30% số tăng thu phần ngân sách huyện được hưởng từ những khoản thu phân chia ngân sách cấp huyện với ngân sách cấp xã.

3. Sử dụng nguồn thường vượt thu

Đầu tư xây dựng các chương trình, dự án kết cấu hạ tầng, thực hiện các nhiệm vụ quan trọng của địa phương và thường cho ngân sách cấp dưới.

4. Trách nhiệm thực hiện của các cơ quan

a) Sở Tài chính xác định số liệu, tổng hợp và trình Ủy ban nhân dân tỉnh để báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức thưởng vượt thu cụ thể cho ngân sách cấp huyện;

b) Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố xác định số liệu thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố tổng hợp trình Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố để báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định số tiền thưởng vượt thu cụ thể cho ngân sách các xã, phường, thị trấn theo khả năng cân đối ngân sách nhưng không vượt quá tỷ lệ thưởng quy định tại Nghị quyết này;

c) Ủy ban nhân dân các cấp lập phương án sử dụng nguồn thưởng vượt thu, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XIII Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày tháng năm 2022 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2022./.

Nơi nhận:

- UBTƯ Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu của UBTƯQH;
- Bộ Tài chính;
- Vụ Pháp chế, Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc cho Tỉnh ủy;
- Đại biểu Quốc hội bầu ở tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, Hội, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- VP UBND tỉnh, VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh: C-PVP, các Phòng, CV;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- Lưu: VT, KTNS.

CHỦ TỊCH

Bùi Thị Quỳnh Vân